

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LILAMA 45.4**

Số: 10/CBTT
V/v: Công bố thông tin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Đồng Nai, ngày 25 tháng 06 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty Công ty Cổ phần Lilama 45.4
2. Mã chứng khoán: L44
3. Địa chỉ trụ sở chính: Xa lộ Hà Nội – Bình Đa – Biên Hòa - Đồng Nai
4. Điện thoại: 0251.3838.188 Fax: 0251.3838008
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Phan Thị Thanh Thủy**
(Giấy ủy quyền số 41/CT-KTTC ký ngày 11/08/2017)
6. Nội dung thông tin công bố:
 - 6.1 Công ty CP Lilama 45.4 công bố thông tin cập nhật tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
 7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ nội dung Cập nhật tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019...: www.lilama454.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



Phan Thị Thanh Thủy



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Địa chỉ : Xã lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3 838 188

Fax: (0251) 3 838 008

Email : lilama454vnn@vnn.vn

Website : www.lilama454.com.vn

TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

06/2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4**

Địa chỉ : Xã lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại : (0251) 3 838 188

Fax: (0251) 3 838 008

Email : lilama454vnn@vnn.vnWebsite: www.lilama454.com.vn**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h00	Đón tiếp đại biểu Kiểm tra tư cách đại biểu, phát tài liệu họp.
8h00 – 8h30	Khai mạc đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Tuyên bố lý do;2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu;3. Giới thiệu nhân sự đại hội;4. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử;5. Thông qua Chương trình đại hội.
8h30– 9h15	Báo cáo tại Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;2. Báo cáo của Ban kiểm soát.
9h15 – 9h45	Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 20182. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 20183. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 20194. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 20195. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 20196. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ7. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc8. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng và Bà Phan Thị Thanh Thủy9. Nội dung khác (nếu có)
9h45 – 10h15	Đại hội thảo luận
10h15 – 10h30	Biểu quyết Biểu quyết thông qua báo cáo, các nội dung cần xin ý kiến Đại hội Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát: <ul style="list-style-type: none">– Thông qua danh sách đề cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát;– Hướng dẫn bầu cử;– Cổ đông bỏ phiếu bầu cử.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
11h45 – 11h00	Công bố kết quả kiểm phiếu
11h00 – 11h15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
11h15	Bế mạc đại hội

**PHAN CAO VIÊN**



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Tel: (0251) 3 838 188

Fax: (0251) 3 838 008

Website: www.lilama454.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ tổ chức hoạt động & Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Lilama 45.4.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 45.4 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Lilama 45.4 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 45.4 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 45.4.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Lilama 45.4
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 11/06/2019 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
 - Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử tại Đại hội.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có

ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát; Danh sách ứng viên bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát; Thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. ***Nội dung biểu quyết (Báo***

cáo, Tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/06/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: 4.000.000 cổ phần. Trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là 3.980.000 cổ phần, cổ phiếu quỹ là 20.000 cổ phần.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCD.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCD Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019





CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Địa chỉ : Xã lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (84-251) 3838 188

Fax: (84-251) 3838.008

Email : lilama454vnn@vnn.vn

Website : www.lilama454.com.vn

Dự thảo

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (Nhiệm kỳ 2016 - 2021)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động & Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Lilama 45.4
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 02 người
2. Nhiệm kỳ : 2016 - 2021
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS : 01 người
2. Nhiệm kỳ : 2016 - 2021
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (*Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13*)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

Phải là Kiểm toán viên hoặc Kế toán viên.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử bổ sung vào Hội đồng quản trị.

VI. Qui định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (*Theo Khoản 2, khoản 3 Điều 24 Điều lệ*)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VII. Quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 32 Điều lệ)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu bổ sung vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử bổ sung vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.lilama454.com.vn, Mục Quan Hệ cổ đông).

- Giấy đề nghị đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định ;

Người đề cử bổ sung vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước **17h ngày 25/06/2019** theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Địa chỉ: Số 04, Đường 09A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3 838 188 Fax: (0251) 3 838 008

Liên hệ: Bà **Phan Thị Thanh Thủy** – Phòng Kế toán

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: một (01) phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ (2016 – 2021) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019



Dự thảo

Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2018 và định hướng cho năm 2019 như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2018

1. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2018

Năm 2018 là một năm khó khăn đối với Công ty. Áp lực trả nợ lớn kèm theo chi phí lãi vay cao làm ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty, nguồn vốn chủ sở hữu hạn chế nên không đủ để thực hiện đầu tư các dự án. Với những khó khăn đó, Công ty chưa thể hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Trong năm qua, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, thiếu vốn, thiếu việc làm... Bên cạnh đó Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm khắc phục khó khăn như tiến hành thanh lý bất động sản và các tài sản không hiệu quả để trả nợ.

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH2018	Tỷ lệ TH2018/ TH2017
Doanh thu	60.841.876.561	120.000.000.000	11.464.894.444	-90,45%	-81,16%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	-113.314.983.646	500.000.000	-21.262.723.359	-4352,54%	-81,24%
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100%	100%
Tỷ suất lợi nhuận / VDL	-	1%	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	-	0,42%	-	-	-
Nộp NSNN	3.960.020.468	5.400.000.000	8.490.545.451	57,23%	114,41%
Đầu tư XDCB	-	-	-	-	-

2. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,68	0,60
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,20	0,13
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	140,86%	158,47%
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	-344,73%	-271,02%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Vòng	0,81	0,12
	Vòng quay hàng tồn kho			
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,23	0,06
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	-186,25%	-185,46%
	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	-
	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	-43,12%	-11,40%
	Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-184,59%	-160,59%

3. Tình hình hoạt động đầu tư và thực hiện các dự án

Năm 2018, Công ty không đầu tư, mua sắm thêm máy móc thiết bị và đã tiến hành thanh lý và bán một số phương tiện, máy móc thiết bị hoạt động kém hoặc không có hiệu quả nhằm cơ cấu lại nguồn vốn của Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	Chức danh tại tổ chức khác	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Ông Phan Cao Viên	Chủ tịch	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 29/06/2018, kiêm Tổng Giám đốc	Không	0	0
Ông Nguyễn Bá Sứng	Chủ tịch	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 29/06/2018	Không	99.300	2,48%
Ông Hoàng Văn Hà	Thành viên	Miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 29/06/2018, kiêm Phó Tổng giám đốc	Không	-	-

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	Chức danh tại tổ chức khác	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Bà Phan Thị Thanh Thủy	Thành viên	Kiểm Kế toán trưởng	Không	30.0000	0,75%
Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/04/2019	Không	0	0
Ông Vũ Thế Phương	Thành viên	Thành viên HĐQT	Không	6.608	0,17%
Ông Nguyễn Văn Việt	Thành viên	Thành viên HĐQT	Không	65.600	1,64%

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Cao Viên	Chủ tịch	TV HĐQT từ ngày 29/06/2018	1/1	100%	
2	Ông Nguyễn Bá Sùng	Thành viên	TV HĐQT từ ngày 23/04/2015 đến ngày 29/06/2018	3/3	100%	
3	Ông Hoàng Văn Hà	Thành viên	TV HĐQT từ ngày 16/04/2012 đến ngày 29/06/2018	3/3	100%	
4	Bà Phan Thị Thanh Thủy	Thành viên	Thành viên HĐQT từ ngày 24/06/2016	4/4	100%	
5	Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/04/2019	4/4	100%	
6	Ông Vũ Thế Phương	Thành viên	TV HĐQT từ ngày 28/06/2017	4/4	100%	
7	Ông Nguyễn Văn Việt	Thành viên	TV HĐQT từ ngày 29/06/2018	1/1	100%	

❖ Các Nghị quyết/ Quyết định trong năm 2018 của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày họp	Nội dung Nghị quyết/ Quyết định
1	01/NQ-HĐQT	29/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017. Thông qua dự kiến kế hoạch SXKD quý 1 và cả năm 2018 để trình chủ sở hữu và Đại hội cổ đông năm 2018 Triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc tài chính
2	02/NQ-	23/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý 1/2018 và

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày họp	Nội dung Nghị quyết/ Quyết định
	HĐQT		<p>Dự kiến kế hoạch SXKD quý 2/2018</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt điều chỉnh hệ số thang bảng nội bộ Công ty - Phê duyệt kế hoạch thanh lý, bán đấu giá tài sản để thực hiện phương án tái cấu trúc tài chính Công ty - Thông qua kế hoạch chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
3	03/NQ-HĐQT	23/07/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu cử nhân sự Chủ tịch HĐQT Công ty. - Ký hợp đồng Kiểm toán Báo cáo tài chính 2018
4	04/NQ-HĐQT	02/08/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý 2 và 6 tháng năm 2018 và dự kiến kết quả SXKD Quý 3/2018 - Thông qua việc điều chỉnh số cổ phần, nhân sự Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Lilama 45.4 - Thông qua việc bàn giao tài sản cầm cố cho chủ nợ (DATC) xử lý thu hồi nợ vay - Thông qua việc hỗ trợ về thủ tục pháp lý cho dự án nhà ở của CBCNV hưu trí LILAMA
5	01/QĐ-HĐQT	04/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt quy chế “Phối hợp hoạt động giữa chuyên môn và Công đoàn” Công ty cổ phần Lilama 45.4

3. Tiền lương của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2018

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
1	Hội đồng quản trị				
	Ông Phan Cao Viên	Chủ tịch	-	92.256.000	-
	Ông Nguyễn Bá Sứng	Thành viên	-	-	-
	Ông Hoàng Văn Hà	Thành viên	-	92.256.000	-
	Bà Phan Thị Thanh Thủy	Thành viên	-	87.756.000	-
	Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng	Thành viên	-	89.400.000	-
	Ông Vũ Thế Phương	Thành viên	-	-	-
	Ông Nguyễn Văn Việt	Thành viên	-	77.400.000	-
2	Ban Điều hành				
	Ông Phan Cao Viên	Tổng Giám đốc	-	92.256.000	-

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
	Ông Hoàng Văn Hà	P.Tổng Giám đốc	-	92.256.000	-
	Bà Phan Thị Thanh Thủy	Kế toán trưởng	-	87.756.000	-

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018 được thực hiện theo Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành.

Trong năm 2018 Ban Tổng Giám đốc không thực hiện đầy đủ theo chức năng nhiệm vụ và các quy định, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Kết quả SXKD năm 2018 không hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận. Công ty vẫn còn nhiều khó khăn chưa được giải quyết, do các nguyên nhân:

- Các hợp đồng đã thực hiện và quyết toán xong thì thu hồi vốn chậm (như NM Điện gió Bạc Liêu, Bồn chứa dầu Cái Lái...).
- Tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn phục vụ sản xuất, ảnh hưởng đến doanh thu thực hiện của một số công trình không đạt như dự kiến đề ra.
- Một số công trình đã thực hiện xong đang tiến hành quyết toán, công việc mất nhiều thời gian và phụ thuộc vào Chủ đầu tư/Nhà thầu chính như, Thủy điện Sông Bung 2, Nhà máy nước Thủ Đức, Nhiệt điện Vĩnh Tân 4...
- Quản lý chi phí đầu vào chưa tốt, một số hợp đồng tăng chi phí so với dự toán.
- Kết chuyển chi phí dở dang của một số công trình trong kỳ trước (do xác định không đúng khối lượng dở dang cuối kỳ) vào kỳ này để xử lý và tiến hành thực hiện phương án tái cấu trúc tài chính của Công ty.
- Thời gian thực hiện phương án tái cấu trúc tài chính theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua quá chậm.

III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc như đề án đã trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua. Hội đồng quản trị sẽ phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn để duy trì hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể các công tác như sau:

- Tập trung thực hiện công tác thu hồi vốn đối với các hạng mục công trình đã hoàn thành nhưng chưa thu hồi đủ vốn như: Điện gió Bạc Liêu, NM nước Thủ Đức...
- Thực hiện việc quyết toán kịp thời đối với những công trình đã hoàn thành với Chủ đầu tư và đề nghị phải quyết toán xong trong năm 2019.
- Rà soát lại tình hình công nợ và đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng, các khoản nợ khó đòi và các khoản tạm ứng nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, từng bước tích lũy nguồn tài chính để bù đắp và khắc phục dần những tồn tại về tài chính của Công ty
- Cơ cấu lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, sử dụng lao động hợp lý.
- Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục duy trì lĩnh vực truyền thống của Công ty đã có kinh nghiệm, năng lực nhân sự và máy móc. Ngoài các hợp tác chặt chẽ với các đối tác lâu năm, Công ty sẽ mở rộng phạm vi tìm kiếm hợp tác với các đối tác mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!



Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính thưa quý vị biểu

Thưa các quý vị cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 45.4

Thưa toàn thể Đại hội.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 45.4. Ban kiểm soát trình trước Đại hội cổ đông báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2017 như sau:

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số nội dung chủ yếu như sau :

I/ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1/ Tổng kết hoạt động trong năm 2018:

Các hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau :

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2018
- Nhận xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.

Bên cạnh đó để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT và có tham gia các ý kiến đóng góp. Mặt khác Ban kiểm soát cũng đồng thời tìm hiểu những thắc mắc, phản ánh của cán bộ CNV trong công ty nhằm kịp thời kiểm tra tính xác thực của những thắc mắc, phản ánh đó để giải tỏa và kiến nghị lên lãnh đạo Công ty:

Các cuộc họp Ban kiểm soát cụ thể như sau :. Ban kiểm soát tiến hành các cuộc họp cụ thể như sau :

- Cuộc họp thứ nhất : Số biên bản họp : 01/BB-BKS ngày 27 tháng 04 năm 2018. Nội dung cuộc họp : Thăm tra báo cáo tài chính của năm 2017, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.

- Cuộc họp thứ hai : Số biên bản họp : 02/BB-BKS ngày 29 tháng 05 năm 2018 . Nội dung cuộc họp : Thẩm tra báo cáo tài chính của quý 1 năm 2018, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.
- Cuộc họp thứ ba : Số biên bản họp : 03/BB-BKS ngày 27 tháng 09 năm 2018 . Nội dung cuộc họp : Thẩm tra báo cáo tài chính của 6 tháng đầu năm 2018, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.
- Cuộc họp thứ tư : Số biên bản họp : 04/BB-BKS ngày 15 tháng 11 năm 2018. Nội dung cuộc họp : Thẩm tra báo cáo tài chính của 9 tháng đầu năm 2018, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS:
Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau :

Đơn vị tính : Đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Ngọc	Trưởng ban	87.000.000	0	87.000.000
2	Lê Minh Thiện	Thành viên	77.000.000	0	77.000.000

II/ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

a/ Đối với Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018 HĐQT Công ty đã tổ chức tất cả 4 cuộc họp để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán tương đối kịp thời và đầy đủ.

- Trong năm 2018, không có công trình mới nào được ký thêm. Doanh thu chỉ có 11,46 tỷ đồng. Trong khi đó chi phí phát sinh cao dẫn đến lỗ gộp cả năm là :21,26 tỷ đồng. Tổng số lỗ lũy kế là : 159,3 tỷ đồng.

Toàn bộ khoản vay ngắn hạn tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Đồng Nai được chuyển qua chi nhánh Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại TP HCM (ĐATC) theo Hợp đồng mua bán nợ số 87/2017/HĐMBN ngày 28/12/2017 giữa BIDV Đồng Nai và ĐATC; Biên bản xác nhận và chuyển giao quyền chủ nợ giữa BIDV Đồng Nai. ĐATC và Công ty cổ phần Lilama 45.4 ngày 28/12/2017.

Theo biên bản thỏa thuận ngày 20/10/2017 giữa Chi nhánh Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam tại TP HCM và Công ty CP Lilama 45.4 thì sau khi ĐATC mua lại khoản nợ của Ngân hàng BIDV sẽ thực hiện phương án xử lý nợ như sau :

+ Thu 45 tỷ đồng trong thời hạn 12 tháng bằng các nguồn tài chính hợp pháp, trường hợp không huy động đủ nguồn tài chính hợp pháp thì sẽ thực hiện thanh lý 02 BĐS là tòa nhà văn phòng và Nhà máy cơ khí chế tạo để trả nợ.

+Sau khi thu xong nợ DATC sẽ thực hiện việc chuyển 22 tỷ đồng nợ phải thu thành vốn góp với tỷ lệ 1:1. Số nợ còn lại sẽ được xóa trách nhiệm trả nợ.

- Đến 31/12/2018 Công ty nợ NSNN số tiền :8,490 tỷ đồng và vẫn bị Cục thuế Đồng Nai cưỡng chế hóa đơn. Nợ bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN) đến 31/12/2018 là :13,477 triệu đồng. Công ty chưa thực hiện được việc trả cổ tức năm 2012, 2013 cho cổ đông với số tiền là : 6.766 tỷ đồng.

- Năng lực quản lý, điều hành quản trị doanh nghiệp của Công ty kém; các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận không có, không hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Tình hình tài chính của Công ty ngày càng khó khăn, mất cân đối tài chính lớn, nhưng HĐQT và Ban Tổng giám đốc không có hoạt động gì để khắc phục.

- Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2013-2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng việc triển khai công tác tái cấu trúc Công ty còn chậm.

b/ Đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Không thực hiện đầy đủ theo chức năng nhiệm vụ và các quy định, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Kết quả SXKD năm 2018 không hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận; Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 7 năm liên tục (từ năm 2012 đến năm 2018).

- Không chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình.

+ Công tác thanh toán tiền lương chưa kịp thời do tình hình tài chính khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc chưa đưa ra được giải pháp khắc phục .

III GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động

Đơn vị tính : Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu		11.464	
	- Công ty thực hiện		11.464	
2	Lợi nhuận trước thuế		(21.262)	
3	Lợi nhuận sau thuế		(21.262)	
4	Vốn điều lệ		40.000	
5	Vốn chủ sở hữu		(102.259)	
6	Các khoản phải nộp Ngân sách		4.936	

7	Đầu tư XD CB		0	
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VLĐ(%)		< 0	
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH(%)		< 0	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu(%)		< 0	

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính : Triệu đồng

TT	Nội dung	Số tiền
A	Tài sản	174,879
I	Tài sản ngắn hạn	167,058
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	0,227
2	Các khoản phải thu	35,668
3	Hàng tồn kho	131,163
4	Tài sản ngắn hạn khác	0
II	Tài sản dài hạn	7,821
1	Phải thu dài hạn khác	122
2	Tài sản cố định	4,525
	<i>Nguyên giá</i>	62.694
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(58,169)
3	Tài sản dài hạn khác	191
B	Nguồn vốn	174,879
I	Nợ phải trả	277.138
1	Nợ ngắn hạn	277.138
2	Nợ dài hạn	0
II	Vốn chủ sở hữu	(102,259)
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40,000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3,520
3	Cổ phiếu ngân quỹ	(282)
4	Quỹ ĐTPT & Quỹ khác thuộc VCSH	13,834
5	Lợi nhuận chưa phân phối	(159,331)

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam theo Báo cáo kiểm toán độc lập số : 367 /BCKT/TC ngày 26/03/2019 đã

nêu báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 ngày 31/12/2018.

Với số liệu mất cân đối về tài chính như trên, khả năng để đảm bảo cho sự hoạt động liên tục của Công ty là không thể.

Công tác đầu tư năm 2018:

Trong năm 2018 Công ty không đầu tư, không mua sắm máy móc thiết bị gì.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, cải thiện dần năng suất lao động của người lao động. Việc thanh toán lương phải phù hợp với kết quả SXKD.

Thực hiện việc quyết toán kịp thời các Hợp đồng giao khoán nội bộ. Đối với những công trình đã hoàn thành và quyết toán xong với Chủ đầu tư, đề nghị phải quyết toán xong trong năm 2019.

Rà soát lại tình hình công nợ và đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng, các khoản nợ khó đòi và các khoản tạm ứng nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết, thực hiện công tác khoán phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, từng bước tích lũy nguồn tài chính để bù đắp và khắc phục dần những tồn tại về tài chính của Công ty.

Cân đối tài chính để thực hiện việc trả lương cho cán bộ CNV, nộp các khoản thuế và BHXH kịp thời.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung:

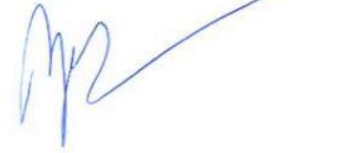
Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2019 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng chuẩn bị hồ sơ.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

- Kiểm tra báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý và năm của Công ty
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.
- Đánh giá tính tuân thủ các văn bản, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- Xem xét các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông, hoặc của người lao động trong Công ty (nếu có).

Trên đây là toàn bộ văn bản báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4. Thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA.4
T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN VĂN NGỌC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM- CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019

Dự thảo

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thông qua ngày 29/06/2018.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 45.4 quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) như đính kèm.

Vấn đề 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 với các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH2018	Tỷ lệ TH2018/ TH2017
Doanh thu	60.841.876.561	120.000.000.000	11.464.894.444	-90,45%	-81,16%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	-113.314.983.646	500.000.000	-21.262.723.359	-4352,54%	-81,24%
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100%	100%
Tỷ suất lợi nhuận / VDL	-	1%	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ D thu	-	0,42%	-	-	-
Nộp NSNN	3.960.020.468	5.400.000.000	8.490.545.451	57,23%	114,41%

Vấn đề 3: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Hoạt động kinh doanh của Công ty đã gặp phải nhiều khó khăn trong năm vừa qua và dự kiến sẽ diễn biến tiếp tục trong năm 2019. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh 2019 phù hợp tình hình tài chính và khả năng hoạt động của Công ty.

Vấn đề 4: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019

Năm 2018 do kết quả sản xuất kinh doanh không tốt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không nhận thù lao (thù lao bằng 0). Kế hoạch thù lao 2019 sẽ được xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Vấn đề 5: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, căn cứ vào quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 14 Điều lệ Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Vấn đề 6: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

Nhằm mục đích tái cơ cấu các khoản nợ, góp phần cải thiện tình hình tài chính và hoạt động của Công ty, CTCP Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ với Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC). Chi tiết nội dung tờ trình sẽ được trình bày trong phụ lục đính kèm.

Vấn đề 7: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc

Căn cứ vào tình hình thực tế đối với nhân sự quản trị và điều hành. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Vấn đề 8: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng và Bà Phan Thị Thanh Thủy

Căn cứ vào đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của **Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng** và **Bà Phan Thị Thanh Thủy**. Căn cứ vào quy định tại Điểm e, Khoản 2, Điều 14 Điều lệ Công ty về việc Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với **Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng** và **Bà Phan Thị Thanh Thủy** đồng thời bầu bổ sung Thành viên mới vào Hội đồng quản trị. Phương thức bầu cử được thực hiện theo quy định của luật doanh nghiệp về bầu dồn phiếu.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội !.





CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Địa chỉ: Xã Lộ Hà Nội, P. Bình Đa, Tp. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (0251) 838 188 Fax: (0251) 838.008 Website : www.lilama454.com.vn

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án chào bán riêng lẻ để hoán đổi nợ

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của CTCP Lilama 45.4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Lilama 45.4;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Lilama 45.4;
- Căn cứ tình hình kinh doanh của CTCP Lilama 45.4 .

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ với các thông tin chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lilama 45.4
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán : L44
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện nay : 40.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 4.000.000.000 cổ phiếu
Trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 3.980.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ : 20.000 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 2.200.000 cổ phiếu
8. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 22.000.000.000 đồng
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến
 - Vốn điều lệ trước phát hành : 40.000.000.000 đồng
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 22.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 62.000.000.000 đồng

10. Mục đích chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ:

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ với Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) phù hợp chủ trương tái cơ cấu CTCP Lilama 45.4, nhằm tái cơ cấu các khoản nợ, góp phần cải thiện tình hình tài chính và hoạt động của Công ty. Việc chuyển một phần khoản nợ với DATC thành vốn góp nhằm giúp giảm chi phí lãi vay, tăng vốn điều lệ nhằm bù đắp một phần lỗ lũy kế kéo dài trong các năm qua để cải thiện hoạt động kinh doanh.

11. Phương thức chào bán: chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

12. Phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi: Theo văn bản xác định tỷ lệ hoán đổi của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (đính kèm).

13. Tỷ lệ hoán đổi: 1 : 10.000 (Tức là 1 cổ phiếu sẽ hoán đổi 10.000 đồng nợ)

Ví dụ: Công ty vay của nhà đầu tư (tức là chủ nợ) là 100.000.000 đồng, với tỷ lệ hoán đổi 1:10.000 thì sau khi thực hiện hoán đổi, nhà đầu tư sẽ nhận được: $(100.000.000 \times 1)/10.000 = 10.000$ cổ phiếu.

Sau khi thực hiện chuyển đổi, nhà đầu tư (tức là chủ nợ) sẽ trở thành cổ đông nhận được 10.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

14. Giá trị nợ thực hiện hoán đổi: 22.000.000.000 đồng

15. Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)

Khi hoán đổi nợ thành cổ phiếu, số cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động xóa bỏ.

16. Đối tượng chào bán:

Căn cứ vào công nợ giữa Công ty và các chủ nợ đến thời điểm 31/12/2018 (theo báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán) và công nợ đến thời điểm 31/05/2019, CTCP Lilama 45.4 thực hiện chào bán riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) như sau:

STT	Nhà đầu tư	Số dư nợ gốc tại 31/12/2018 (đồng)	Số dư nợ gốc tại 31/05/2019 (đồng)	Giá trị khoản nợ được hoán đổi (đồng)	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán theo tỷ lệ hoán đổi (cổ phiếu)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)
1	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC)	126.892.927.404	126.892.927.404	22.000.000.000	2.200.000	10.000
Tổng cộng		126.892.927.404	126.892.927.404	22.000.000.000	2.200.000	10.000

Thông tin chi tiết về đối tượng chào bán riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ:

- Tên chủ nợ: Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam.
- Tên gọi tắt: DATC.
- Địa chỉ: Số 51 Phố Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 39 45 47 38 ; Fax: (024) 39 45 47 37

- Địa chỉ website: <http://www.datc.vn>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (lần 5) Công ty TNHH một thành viên, mã số doanh nghiệp 0101431355 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 05/07/2016.

17. Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng (01) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

18. Phương thức phân phối: tổ chức phát hành phân phối trực tiếp cho nhà đầu tư.

19. Thời gian phân phối: Sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đợt phát hành. Dự kiến Quý III, IV/2019

20. Các quyền lợi của nhà đầu tư sau khi đã hoán đổi một phần khoản nợ:

- i. Quyền hưởng cổ tức: Các nhà đầu tư trên sẽ được hưởng cổ tức hoặc cổ phiếu được chia (nếu có) và số cổ tức này sẽ được hưởng đầy đủ các quyền lợi của cổ phiếu phổ thông với điều kiện số cổ tức này sẽ được lưu giữ tại trung tâm lưu ký chứng khoán và sẽ chuyển cho các nhà đầu tư vào ngày mà Công ty tiến hành thực hiện quyền chia cổ tức;
- ii. Quyền lưu ký: Các nhà đầu tư được phép lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu theo quy định của pháp luật;
- iii. Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư cổ phiếu L44: Tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

21. Phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết (nếu có): Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

22. Nguyên tắc thỏa thuận: Theo Biên bản thỏa thuận hoán đổi một phần khoản nợ giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) và CTCP Lilama 45.4.

23. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

24. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Sau khi hoàn tất đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật hiện hành.

25. Ủy quyền HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc chào bán như sau:

- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.
- ĐHĐCĐ Ủy quyền HĐQT điều chỉnh phương án (nếu có) nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện đúng quy định pháp luật.
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Thực hiện báo cáo và hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc chào bán cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ được thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.



Đồng Nai, ngày 27 tháng 06 năm 2019

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Lilama 45.4

Thời gian tổ chức : 8h00, ngày 27 tháng 06 năm 2019 (đón tiếp và đăng ký từ 7h30)

Địa điểm tổ chức : Khách sạn Đồng Nai, số 57 đường Phạm Văn Thuận, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ trụ sở chính : KCN Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại : (061) 3 838 188 **Fax:** (061) 3 838 008

Giấy CN ĐKKD số : 3600255703 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần thứ 5 ngày 13/09/2017.

PHẦN 1 – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1.1 BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Thành phần Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

- Ông/ Bà:
- Ông/ Bà:
- Ông/ Bà:

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 11/06/2019, sở hữu **3.980.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Lilama 45.4.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 45.4 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC, QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế đề cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

1.3 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch đoàn

- Ông Phan Cao Viên - Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội
- ... - Thành viên Đoàn chủ tịch
- ... - Thành viên Đoàn chủ tịch

Thư ký

- ... - Thư ký Đại hội

Ban kiểm phiếu

- Ông - Trưởng Ban kiểm phiếu
- ... - Thành viên Ban kiểm phiếu
- ... - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu như trên với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

1.4 THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Phan Cao Viên – Chủ tọa Đại hội đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

PHẦN 2 – NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

2.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Phan Cao Viên – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc.

2.2. Báo cáo của Ban kiểm soát

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Ngọc – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.

2.3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng.

2.4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

2.5. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

2.6. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019

2.7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

2.8. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

2.9. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc

2.10. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng và Bà Phan Thị Thanh Thủy

Người trình bày: – Chức vụ:

PHẦN 3 – THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ông Phan Cao Viên – Chủ tọa Đại hội cùng Đoàn chủ tịch đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

.....

.....

+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 3 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 4: Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH2018	Tỷ lệ TH2018/ TH2017
Doanh thu	60.841.876.561	120.000.000.000	11.464.894.444	-90,45%	-81,16%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	-113.314.983.646	500.000.000	-21.262.723.359	-4352,54%	-81,24%
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100%	100%
Tỷ suất lợi nhuận / VDL	-	1 %	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ D thu	-	0,42%	-	-	-
Nộp NSNN	3.960.020.468	5.400.000.000	8.490.545.451	57,23%	114,41%

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 4 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 5: Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Hoạt động kinh doanh của Công ty đã gặp phải nhiều khó khăn trong năm vừa qua và dự kiến sẽ diễn biến tiếp tục trong năm 2019. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh 2019 phù hợp tình hình tài chính và khả năng hoạt động của Công ty.

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 6: Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 7: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 7 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 8: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 8 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 9: Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 9 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 10: Thông qua Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng và Bà Phan Thị Thanh Thủy

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 10 đã được Đại hội thông qua.

PHẦN 5 - KẾT QUẢ BẦU CỬ

Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Ứng viên Hội đồng quản trị

1. ...
2. ...

Ứng viên Ban kiểm soát

1. ...

Đại hội nhất trí thông qua danh sách ứng viên trên với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021:

Hội đồng quản trị:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
2. ...		

➤ **Kết quả bầu cử**

+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
-----------------------	---------------------	-----------------

Ban kiểm soát

1. ...

➤ Kết quả bầu cử

+ Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

PHẦN 6 – THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thư ký Đại hội – đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 với% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Biên bản và Nghị quyết này được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kết thúc vào lúc giờ.....phút ngày 27/06/2019.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

.....

PHAN CAO VIÊN

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 45.4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 29 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ các nội dung Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2019, ngày ... tháng 06 năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Ngày 27/06/2019, tại Khách sạn Đồng Nai, số 57 đường Phạm Văn Thuận, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 4: Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH2018	Tỷ lệ TH2018/ TH2017
Doanh thu	60.841.876.561	120.000.000.000	11.464.894.444	-90,45%	-81,16%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	-113.314.983.646	500.000.000	-21.262.723.359	-4352,54%	-81,24%
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100%	100%
Tỷ suất lợi nhuận / VDL	-	1%	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ D thu	-	0,42%	-	-	-
Nộp NSNN	3.960.020.468	5.400.000.000	8.490.545.451	57,23%	114,41%

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 5: Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 6: Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 7: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 8: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm.....% số cổ phần có quyền biểu quyết.



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **L44.000001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: 1.200 cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: L44.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: 1.200 cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị			
Nội dung 02: Báo cáo của Ban kiểm soát			
Nội dung 03: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018			
Nội dung 04: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018			
Nội dung 05: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019			
Nội dung 06: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019			
Nội dung 07: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019			
Nội dung 08: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ			
Nội dung 09: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc			
Nội dung 10: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hồ Phước Vĩnh Tùng và Bà Phan Thị Thanh Thủy			

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: L44.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **1.200** cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: 2.400 phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử bổ sung 02 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Vũ A		
2	Nguyễn Vũ B		
3	...		

Hướng dẫn:

1. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của một ứng viên tương ứng.
2. Nếu muốn chia đều số phiếu cho nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng. Số phiếu lẻ phần thập phân (nếu có) sẽ được xử lý theo phương thức làm tròn xuống.
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 27 tháng 06 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT
MÃ ĐẠI BIỂU: L44.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **1.200** cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: 1.200 phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Thị A		
2	...		

Hướng dẫn:

1. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của một ứng viên tương ứng.
2. Nếu muốn chia đều số phiếu cho nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng. Số phiếu lẻ phần thập phân (nếu có) sẽ được xử lý theo phương thức làm tròn xuống.
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 27 tháng 06 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)